

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày: 27 – 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nguyên Vũ

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hoài Đức Huệ

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Hiệp - Thư ký tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Sơn – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:75/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:77/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nông Văn C (tên gọi khác: Nông Văn T), sinh năm 1984 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Th, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Ngô Thị L, sinh năm 1939 (đã chết); vợ Lương Thị H, sinh năm 1991 chưa có con; tiền án; tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2020.

- Người bị hại: Anh Trần Minh N, sinh năm 1988, ngụ tại: Xã Ia B, huyện C, tỉnh Gia Lai (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/02/2020, Nông Văn C đi bộ đến khu vực chợ đêm H thuộc thị trấn H, huyện N để tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài. Do không trộm cắp được tài sản nên C tiếp tục đi bộ đến khu vực chợ B, thuộc ấp B, xã P, huyện N thấy có 01 xe mô tô biển số 60Y-7768 của anh Trần Minh N đang dựng bên hông đường, trên xe vẫn cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên, C lén lút vào bật khóa nổ máy chạy về hướng cổng sân bóng Biên H. Lúc này, anh N phát hiện nên cùng với anh Đặng Trí Q đuổi theo. Khi đến khu vực nhà ở xã hội thì anh N và anh Q thấy C đang điều khiển xe mô tô biển số 60Y-7768 nên anh Q và anh N tri hô, C liền bỏ xe mô tô biển số 60Y-7768 và lấy trong người ra 01 con dao Thái Lan cầm trên tay bỏ chạy và leo qua hàng rào vào trong Công ty Tai Yang thì bị bảo vệ phát hiện bắt giữ và giao cho Công an Đoàn Công an khu Công nghiệp xử lý. Đoàn Công an khu Công nghiệp đã bàn giao cho Công an xã P lập biên bản và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhon Trạch giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 51/KLĐG-HĐĐG ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhon Trạch kết luận: xe mô tô hiệu Wave do Trung Quốc sản xuất, màu đỏ biển số 60Y6 – 7768, giá trị sử dụng còn lại 90% so với thời điểm mua lại, có giá trị là 3.060.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: bị can Nông Văn C phạm tội nhưng gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ:

+ 01 xe mô tô hiệu Wave do Trung Quốc sản xuất, màu đỏ biển số 60Y6 – 7768, đã trả lại cho bị hại là anh Trần Minh N.

+ 01 con dao thái (lưỡi dao bằng Inox phủ keo màu trắng dài 20cm, cán dao bằng nhựa có phủ keo sọc ca rô đen trắng dài 10cm).

Quá trình điều tra, bị can Nông Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 73/CT.VKS-NT ngày 22/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nông Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s, h, i khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 08 đến 10 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan (lưỡi dao bằng Inox phủ

keo màu trắng dài 20cm, cán dao bằng nhựa có phủ keo sọc ca rô đen trắng dài 10cm) là tang vật vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trả lại cho anh Trần Minh N, anh N không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo Nông Văn C không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Nhon Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Nông Văn C (sinh năm 1984) có đủ năng lực trách nhiệm hình sự thừa nhận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25/02/2020, tại khu vực chợ B, thuộc ấp B, xã P, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai. Thấy có 01 xe mô tô biển số 60Y-7768 của anh Trần Minh N đang dựng bên hông đường, trên xe vẫn cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên bị cáo Nông Văn C nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. C lén lút bật khóa nổ máy điều khiển chiếc xe trên chạy được một đoạn, thì bị anh N phát hiện truy hô, C liền bỏ lại xe mô tô biển số 60Y-7768 tẩu thoát thì bị truy đuổi bắt giữ.

Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai người làm chứng; người bị hại và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cho thấy bị cáo Nông Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 60Y-7768 của anh Trần Minh N trị giá 3.060.000 đồng và hành vi phạm tội đã thực hiện xong.

Nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nông Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Do đó, cáo trạng số 73/CT.VKS-NT ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhon Trạch truy tố bị cáo Nông Văn C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; không tiền án, tiền sự

Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do Nông Văn C thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo còn mang theo hung khí (dao), nhưng không sử dụng để chống trả nhằm chiếm đoạt tài sản, mà chỉ sử dụng hù dọa để trốn thoát khi bị vây bắt. Nên cần thiết áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Văn C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây thiệt hại. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của chính sách pháp luật hình sự.

Xét lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[4]. Về xử lý vật chứng:

+ 01 con dao thái (lưỡi dao bằng Inox phủ keo màu trắng dài 20cm, cán dao bằng nhựa có phủ keo sọc ca rô đen trắng dài 10cm) bị cáo sử dụng hù dọa để tẩu thoát sau khi bỏ lại tài sản trộm cắp không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

+ 01 xe mô tô hiệu Wave do Trung Quốc sản xuất, màu đỏ biển số 60Y6 – 7768 là tài sản hợp pháp của anh Trần Minh N, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là thỏa đáng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nông Văn C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu 01 con dao thái (lưỡi dao bằng Inox phủ keo màu trắng dài 20cm, cán dao bằng nhựa có phủ keo sọc ca rô đen trắng dài 10cm) tiêu hủy.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TA tỉnh
- VKS, THA, CA
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS, VP

Trần Nguyên Vũ

